ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 605 /KH-UBND	*Huế, ngày 28 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Kết luận số 107-KL/TW, ngày 17/10/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm trong hệ thống chính trị gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế

Thực hiện Kết luận số 107-KL/TW ngày 17/10/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm trong hệ thống chính trị gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế và Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW ngày 19/10/2026 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực và xây dựng phương án biên chế hệ thống chính trị và Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 107-KL/TW, ngày 17/10/2026 của Bộ Chính trị về hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm trong hệ thống chính trị gắn với xây dựng đội ngũ cán bộ và quản lý biên chế như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa các quan điểm, nguyên tắc, nhiệm vụ trọng tâm của Kết luận số 107-KL/TW; tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Hoàn thiện vị trí việc làm làm cơ sở xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả biên chế.

2. Tập trung triển khai Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW để rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, xác định nhu cầu nhân lực, chuẩn hóa dữ liệu và xây dựng phương án biên chế giai đoạn 2027-2031. Hoàn thành các nhiệm vụ cấp thiết trong quý IV/2026; từ năm 2027 tiếp tục chuẩn hóa, cập nhật và sử dụng kết quả trong công tác cán bộ, quản lý biên chế, phục vụ cải cách chính sách tiền lương theo lộ trình của Trung ương.

3. Thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, sản phẩm và yêu cầu năng lực của từng vị trí; kế thừa danh mục, bản mô tả, khung năng lực và dữ liệu đã được phê duyệt, kiểm chứng, còn phù hợp. Không lấy nhân sự, ngạch, bậc lương hoặc biên chế hiện có để hợp thức hóa hiện trạng; không áp dụng máy móc định mức hoặc tỷ lệ tinh giản bình quân.

4. Phân công rõ cơ quan chủ trì, phối hợp, sản phẩm, thời hạn và trách nhiệm người đứng đầu. Triển khai đồng thời rà soát, kiểm chứng dữ liệu và xử lý các nhiệm vụ cấp thiết; không chờ hoàn thiện toàn bộ phương pháp, định mức mới

thực hiện. Bảo đảm đúng thẩm quyền, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và dữ liệu cá nhân.

II. QUÁN TRIỆT KẾT LUẬN VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt Kết luận số 107-KL/TW, Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW và Kế hoạch này; phân công lãnh đạo phụ trách, cán bộ đầu mối và cụ thể hóa nhiệm vụ trong phạm vi quản lý.

2. Sở Nội vụ làm đầu mối hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp hồ sơ của các cơ quan hành chính, cơ quan, đơn vị thuộc khối chính quyền và đơn vị sự nghiệp công lập trong phạm vi quản lý; bao gồm khối chính quyền cấp xã; phối hợp các cơ quan chuyên ngành kiểm chứng dữ liệu, tổng hợp theo từng đơn vị và gửi kết quả về Ban Tổ chức Thành ủy.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Rà soát chức năng, nhiệm vụ và hoàn thiện hệ thống vị trí việc làm

Rà soát chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, tổ chức bộ máy và việc phân cấp, phân quyền sau sắp xếp; làm rõ nhiệm vụ giữ nguyên, mới phát sinh, tiếp nhận, chuyển giao, chấm dứt và nội dung giao thoa, chồng chéo hoặc bỏ sót, nhất là ở cấp xã. Xác định rõ cơ quan chủ trì, phối hợp và trách nhiệm giữa cơ quan giao với cơ quan nhận nhiệm vụ.

Xác định công việc, sản phẩm, khối lượng, mức độ phức tạp, trách nhiệm và yêu cầu năng lực; đối chiếu danh mục, bản mô tả công việc, khung năng lực đã được phê duyệt. Đề xuất giữ nguyên, điều chỉnh, tích hợp, loại bỏ vị trí không còn phù hợp hoặc bổ sung khi thực sự phát sinh nhiệm vụ; lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành; các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố; UBND cấp xã.

Sở Nội vụ hướng dẫn, tổng hợp khối chính quyền và các đơn vị sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý của UBND thành phố.

2. Thống nhất phương pháp phân tích nhiệm vụ, xác định công việc, sản phẩm, trách nhiệm và xác định nhu cầu nhân lực

Tổ chức thực hiện các phương pháp xác định nhu cầu nhân lực theo Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW phù hợp với từng nhóm công việc, khối, ngành, lĩnh vực và địa bàn. Kiểm chứng khối lượng, tần suất, thời gian, chất lượng, tiến độ, yêu cầu chuyên môn và điều kiện thực hiện; phản ánh đầy đủ tác động của phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số, tự chủ, thuê dịch vụ và xã hội hóa.

Đối với công việc tham mưu, nghiên cứu, thẩm định, kiểm tra, giám sát và nhiệm vụ đặc thù, xác định nhu cầu theo yêu cầu sản phẩm, trách nhiệm, tiến độ và năng lực cần thiết; không áp dụng cơ học cách tính hồ sơ hành chính. Phân biệt

nhu cầu lao động quy đổi, số người cần bố trí và biên chế được giao; không tính trùng công việc, thời gian và người kiêm nhiệm.

Cơ quan thực hiện: Từng cơ quan, đơn vị. địa phương trực tiếp kiểm chứng và chịu trách nhiệm về kết quả.

Sở Nội vụ hướng dẫn, kiểm tra, xác nhận trong phạm vi thẩm quyền; tổng hợp nội dung vượt thẩm quyền xin ý kiến cấp có thẩm quyền.

3. Hoàn thiện dữ liệu vị trí việc làm trong năm 2026

Tập hợp, chuẩn hóa và cập nhật dữ liệu về chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm, nhân lực, biên chế trong phạm vi quản lý để kết nối, tích hợp vào cơ sở dữ liệu thống nhất theo cấu trúc, phương thức do Trung ương hướng dẫn. Kế thừa tối đa dữ liệu đã xác nhận; bảo đảm có nguồn gốc, mã tham chiếu, kỳ số liệu, trạng thái kiểm chứng và đầu mối chịu trách nhiệm cập nhật.

Cơ quan thực hiện: Sở Nội vụ và các đầu mối quản lý chịu trách nhiệm dữ liệu của khối chính quyền; Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách phối hợp bảo đảm điều kiện kỹ thuật, an toàn thông tin.

4. Cơ cấu lại nhân lực và xây dựng phương án biên chế giai đoạn 2027 - 2031

Đối chiếu nhu cầu nhân lực với số người hiện có, biên chế được giao, cơ cấu chuyên môn, năng lực và nguồn kinh phí; xác định nơi thừa, nơi thiếu, nơi bố trí chưa phù hợp. Ưu tiên bố trí lại, điều chuyển, đào tạo, bồi dưỡng, sàng lọc, kiêm nhiệm và sử dụng chung nhân lực trước khi đề xuất điều chỉnh biên chế; quản lý chặt chẽ tổng biên chế được giao.

Xây dựng phương án giai đoạn 2027 - 2031 và từng năm, kèm giải trình về nhiệm vụ, cơ cấu đội ngũ, dự báo thay đổi, khả năng sắp xếp và điều kiện bảo đảm. Tách rõ nội dung đủ căn cứ, nội dung cần kiểm chứng và kiến nghị cấp có thẩm quyền; không sử dụng dữ liệu chưa xác nhận làm căn cứ đề xuất tăng biên chế.

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương lập phương án; Sở Nội vụ làm đầu mối quản lý kiểm tra, tổng hợp khối chính quyền.

5. Gắn vị trí việc làm với xây dựng, quản lý và phát triển đội ngũ

Sử dụng yêu cầu vị trí việc làm, phẩm chất, năng lực, sản phẩm, chất lượng và hiệu quả công việc làm căn cứ tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, sàng lọc và phát triển đội ngũ theo quy định. Gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả thực hiện nhiệm vụ; khắc phục tình trạng bố trí chưa phù hợp, đánh giá bình quân, coi trọng ngạch, bậc, thâm niên hơn hiệu quả công việc.

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng theo khoảng cách giữa năng lực hiện có và yêu cầu vị trí. Sở Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, Trường Chính trị Nguyễn Chí Thanh và các cơ quan liên quan tổng hợp, tham mưu kế hoạch đào tạo, bố trí và sử dụng đội ngũ theo phân cấp.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Tiến độ thực hiện

a) Tổ chức Hội nghị tập huấn

Phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy tổ chức Hội nghị triển khai hướng dẫn thực hiện xây dựng cơ sở dữ liệu vị trí việc làm gắn với xây dựng phương án giao biên chế giai đoạn 2027 - 2031 cho các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, phường.

Thời gian: 14h00 ngày 28/10/2026 (Thứ Tư).

b) Hoàn thành và gửi bộ dữ liệu ban đầu trước ngày 10/11/2026

- Chậm nhất ngày 04/11/2026: Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi kết quả rà soát, bộ dữ liệu ban đầu đã kiểm tra, xác nhận đến Sở Nội vụ. Phần dữ liệu chưa đủ căn cứ phải nêu rõ nội dung, nguyên nhân, người phụ trách và thời hạn bổ sung.

- Chậm nhất ngày 10/11/2026: Sở Nội vụ hoàn thành kiểm tra, tổng hợp bộ dữ liệu của khối chính quyền, gửi Ban Tổ chức Thành ủy.

c) Hoàn thiện nhu cầu nhân lực và phương án biên chế trước ngày 20/11/2026

- Từ ngày 10/11 đến trước ngày 15/11/2026: Các cơ quan, đơn vị, địa phương và Sở Nội vụ kiểm tra, đối chiếu, chuẩn hóa dữ liệu, xử lý trùng lặp, chênh lệch và bổ sung nội dung còn thiếu; đồng thời xác định nhu cầu nhân lực, xây dựng phương án bố trí đội ngũ và biên chế giai đoạn 2027 - 2031. Đơn vị đã đủ dữ liệu được thực hiện ngay, không chờ đến ngày 10/11.

- Chậm nhất ngày 13/11/2026: Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi kết quả xác định nhu cầu nhân lực và hồ sơ phương án đến Sở Nội vụ để kiểm tra, đối chiếu; tiếp tục hoàn thiện theo yêu cầu trong đợt chuẩn hóa dữ liệu nêu trên.

- Chậm nhất ngày 16/11/2026: Sở Nội vụ gửi kết quả kiểm tra, tổng hợp và hồ sơ phương án của khối chính quyền về Ban Tổ chức Thành ủy.

- Trong thời gian còn lại của tháng 11 và tháng 12/2026: Các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ tiếp tục giải trình, bổ sung theo yêu cầu, phục vụ tổng hợp, báo cáo. Kết quả chưa được kiểm chứng phải được xác định riêng, không sử dụng như số liệu chính thức.

d) Hoàn thiện hồ sơ, dữ liệu và chuẩn bị công tác năm 2027

- Chậm nhất ngày 30/11/2026: Các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành phần hồ sơ đề nghị điều chỉnh vị trí việc làm cần tiếp tục bổ sung, gửi cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý trong tháng 12/2026. Nội dung ảnh hưởng trực tiếp đến phương án biên chế phải được rà soát, giải trình trong hồ sơ gửi trước ngày 20/11/2026; không chờ đến ngày 30/11 mới thực hiện.

- Chậm nhất ngày 15/12/2026: Sở Nội vụ hoàn thành đối chiếu, cập nhật dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; các cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành rà soát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng và đề xuất bố trí đội ngũ năm 2027, gửi Sở Nội vụ.

- Trong tháng 12/2026: Sở Nội vụ phối hợp với Ban Tổ chức Thành ủy, các cơ quan có liên quan tổng hợp, tham mưu đưa nội dung đào tạo, bồi dưỡng và bố trí đội ngũ vào kế hoạch công tác năm 2027.

đ) Triển khai sau khi được giao biên chế và từ năm 2027

- Từ năm 2027: Tiếp tục chuẩn hóa danh mục, bản mô tả công việc, khung năng lực, dữ liệu, phương pháp, tiêu chuẩn và định mức theo hướng dẫn của Trung ương; gắn kết quả với tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá và phát triển đội ngũ.

- Rà soát hằng quý trong năm đầu áp dụng phương án và cập nhật khi có thay đổi lớn về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, quy trình, công nghệ hoặc điều kiện thực hiện.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi báo cáo tiến độ tuần **trước 10 giờ thứ Tư hằng tuần,** báo cáo tháng **trước ngày 18 hằng tháng** về Sở Nội vụ để phục vụ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, trong đó nêu rõ số đơn vị thuộc phạm vi quản lý, số đơn vị đã gửi hồ sơ, dữ liệu đã kiểm chứng, nội dung còn thiếu, vướng mắc, người xử lý và thời hạn hoàn thành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra, thẩm định, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu vị trí việc làm, xây dựng phương án biên chế 2027 - 2031.

- Là đầu mối thường trực, chủ trì hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm thử, tiếp nhận, kiểm chứng và tổng hợp dữ liệu, tham mưu thẩm định, xây dựng phương án biên chế.

- Đôn đốc cơ quan, đơn vị, địa phương hoàn thành xác nhận và gửi bộ dữ liệu ban đầu; tổng hợp báo cáo tiến độ định kỳ của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Sở Nội vụ bảo đảm điều kiện kỹ thuật, an toàn thông tin và các nội dung liên quan đến cơ sở dữ liệu vị trí việc làm trong quá trình thực hiện.

3. Sở Tài chính

Thẩm định cấp kinh phí theo quy định để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu vị trí việc làm gắn với xây dựng phương án giao biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2027 - 2031.

4. UBND phường Thuận Hóa

Là đơn vị kiểm thử, bao gồm cả cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường (Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công, Trạm Y tế, các đơn vị sự nghiệp giáo dục), là mô hình khung để nhân rộng cho các xã, phường triển khai thực hiện.

5. Các Sở, ban, ngành thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND thành phố, UBND cấp xã

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc (gồm cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp) triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ sở dữ liệu vị trí việc làm gắn với xây dựng phương án giao biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2027 - 2031 đảm bảo theo đúng thời gian quy định.

- Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phân công một lãnh đạo phụ trách và một cán bộ đầu mối, gửi họ tên, chức vụ, thông tin liên hệ đến Sở Nội vụ. Cán bộ đầu mối tập hợp hồ sơ, theo dõi tiến độ, quản lý phiên bản và phối hợp bổ sung dữ liệu; các bộ phận chuyên môn chịu trách nhiệm kiểm chứng nhiệm vụ, sản phẩm, khối lượng công việc thuộc lĩnh vực phụ trách. Cán bộ đầu mối không thay người đứng đầu hoặc cơ quan có thẩm quyền xác nhận hồ sơ.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại mục III; kiểm chứng, xác nhận và gửi hồ sơ về Sở Nội vụ. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về tiến độ, tính đầy đủ, chính xác của dữ liệu, kết quả xác định nhu cầu nhân lực và phương án sử dụng biên chế trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố về việc triển khai tổ chức thực hiện thuộc đơn vị quản lý.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND thành phố xem xét, chỉ đạo giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:
- Bộ Nội vụ (b/c);
- Ban Thường vụ Thành ủy (b/c);
- Thường trực HĐND thành phố;
- BTV Đảng uỷ UBND thành phố;
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Các Sở, ban, ngành thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND thành phố;
- HĐND, UBND các phường, xã;
- VP UBND thành phố: CVP, các PCVP;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Trí Thanh